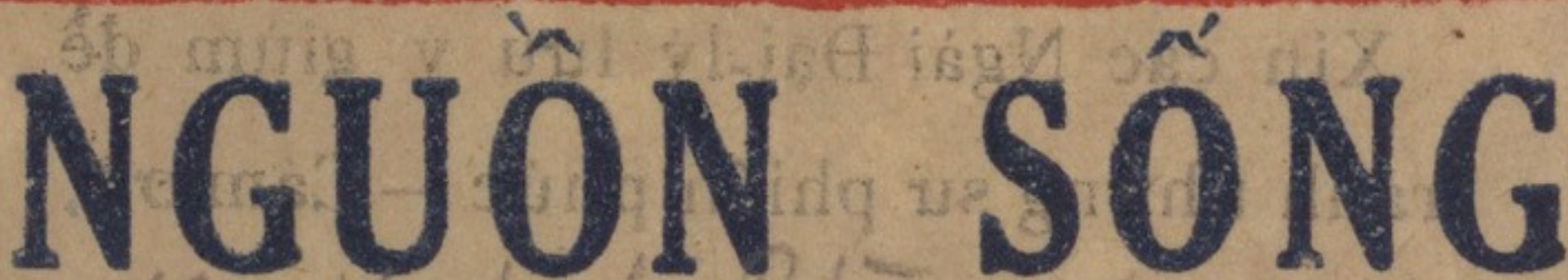


TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



Mai số 0340 — 3 tháng 53 — 6 tháng 103 — cả năm 203
Mười chữ 6, 70 chữ 1000 chữ như kết-biên TÂN-DÂN Hanoi

Các Ngài Đại-Lý
lưu ý giùm cho

THƯ TỪ gửi cho nhà in và nhà
báo, thì theo địa-chỉ này : Nhà in Tân-
Dân ở Mục-xá Hà-dông.

MANDAT THƯỜNG : biên vào man-
dat người lĩnh là Ông Vũ Đình Long
HANOI, nhưng bỏ vào phong thư gửi
về Mục xá Hadong : Số tiền trên 200\$
thì chia ra làm 2 hay 3 mandat, mỗi
mandat 200\$ hay dưới 200\$.

MANDAT TÉLÉGRAPHIQUE thi gửi
về Ông Vũ đình Long Mụxá Hadong.

Xin các Ngài Đại-lý lưu ý giúp đỡ
tránh những sự phiền phức — Cảm ơn.

NGUỒN SỐNG

I. — Giờ vĩnh biệt

MỘT buổi chiều tối về mùa đông, trời đen như mực, mưa dầm rết ướt, ngoài hiên gió thổi, thỉnh thoảng lọt vào khe cửa vù vù, lư lặng! Một thứ im lặng huyền ảo như phủ màn tang! Trong gian nhà nhỏ hẹp, ngọn đèn dầu lạc lè lói, chiếu ra một thứ ánh sáng chập-chờn mờ-nhạt.

Tựa chiếc giường/phủ chiếu lác, bên lò than đỏ hồng, cụ phủ Tân nằm mơ màng nhọc mệt. Cụ ốm đã gần năm tháng trời, thuốc thang chạy chữa mãi mà không khỏi. Trông cụ thiếu nảo quá! Bộ mặt hốc hác, đôi mắt sâu hoáy như hai lỗ đào, bộ râu quai nón đã điểm tuyết bao bọc chiếc hàm mà ta chỉ thấy là một vành xương!

Bên giường, hai cậu con — Thanh và Lam — đứng vòng tay lo lắng. Thỉnh thoảng nhìn lên mặt cha, rồi trông nhau lắc đầu như muốn nói: « Hồng mắt! ».

Thanh năm nay đã 17 tuổi, người to lớn, khỏe-mạnh, đôi mắt tinh-anh, mặt rắn rỏi dính ngô tỏ ra là một thanh-niên quắc-thức. Vì nhà nghèo, cậu

chỉ đậu được bằng Sơ-học Pháp-Việt rồi cậu phải gác bút xếp sách, đảm đang lấy việc gia-đình.

Còn Lam chỉ là một đứa bé lên mười, yếu ớt, nhưng không kém khôi ngô, tuấn tú. Năm nay cậu học lớp ba, sắp thi Yếu-lược. Mọi việc ăn học đều nhờ anh, vì cha đã già, mẹ mất sớm.

Cụ phủ trở mình; hai con bỏ thêm củi vào bếp. Cụ đưa mắt nhìn con. Thanh và Lam biết ngay là cha muốn gì. Hai cậu vội lại ngồi sát bên cạnh, im lặng chờ. Cụ nhìn con không chán, rồi trên đôi má, những giọt lệ từ từ rơi xuống chiếu. Thấy cha khóc, hai cậu không cầm lòng được !...

Ngoài xa, gió thổi vào ngàn thông, thỉnh thoảng rít lên, nghe náo nùng như tiếng kêu than của một u hồn không nơi nương tựa, đang vơ-vẩn giữa bãi tha-ma !

Bỗng một con cú mèo từ đâu lạc tới, đập cánh vào trước cửa, kêu lên mấy tiếng ghê-rợn, làm cho ai nấy thất kinh, lạnh buốt tới xương ! Cụ phủ lấy tàn lực nói với con :

— Các con có nghe gì không ? Đó là báo hiệu giờ cuối cùng của cha sắp đến !

— Cha ơi !..

Thanh và Lam cùng kêu lên rồi gục đầu bên mình cha mà khóc nức nở.

— Các con đừng khóc nữa, số mệnh đã định nào ai tránh khỏi ! Cha chỉ tiếc rằng khi cha nhắm mắt rồi, các con sẽ không biết nương tựa vào ai ? Các con hãy ngồi yên để cha nói với các con câu chuyện.

Thanh và Lam, kéo thân áo lau nước mắt, ngừng đầu cung kính nhìn cha. Cụ phủ như bị kích-thích

bởi sự cảm hờn huyền bí, cất giọng nói một cách danh-thếp và rõ ràng như lúc khỏe mạnh :

— « Chắc các con cũng nghe nói cha trước kia — cách đây 15 năm — là một vị quan phụ mẫu, ngồi nghiêm nhiên trong cung đường. Tuy rằng cha đã bước một bước dời từ cái ghế anh đồ xác đến bộ ngựa một ông quan của triều đình, cha vẫn không thay đổi lòng ngay thẳng, thanh-khiết mà tổ-tiên đã truyền lại cho cha.

« Cha không thể uốn lưng, nhắm mắt trước những sự bất công, phi lý, cho nên bị vương oan, cha phải treo ấn từ quan, về đây vui thú điền viên. Ra về với hai bàn tay trắng, đó là phần thưởng của kẻ làm quan thanh-liêm, cha vẫn vui vẻ. Nhưng điều làm cho cha chán nản, là cái thế tình đen bạc. Khi cha còn làm quan thì kẻ đón người đưa, vào thăm ra hỏi, nhờ vả nợ kia, nhưng cha không lấy thế làm điều, vẫn vui lòng vì cha nghĩ « nhân nghĩa » là hơn, nên không nghĩ tới chỗ tiền tài. Đến khi cha đã ra khỏi chốn quyền môn, thì không để lâu, họ giở mặt ngay. Những kẻ tình xưa nghĩa cũ lúc trước giả cách làm quên, đi không ngoảnh lại. Họ hàng bà con cũng lạt lẽo, ít sự vãng lai. Thế là cha bị người ta ruồng bỏ, khinh rẻ. Tuy nhiên cha còn có vợ, có con, ừ, chính lúc đó Thanh mới lên hai con ạ. Cha mẹ cho sự lãnh đạm đó là thường, chỉ lo làm sao cho cái thanh danh tiên-tổ không hề hoen ố là được.

« Sau bảy năm trời cực nhọc, (Thanh lên 9 Lam lên hai), mẹ các con từ-trần, để lại cho cha cái trách nhiệm nặng nề là phải nuôi nấng các con. Ôi!

tám năm trời, gà trống nuôi con, cha đã phải chịu
nhiều điều cực khổ ! ».

Nói đến đây cụ phủ ngừng lại vì thương tâm quá,



MH

Bộ mặt hốc hác, đôi mắt sâu hoắm, bộ râu quasi
nón điểm sương bao bọc chiếc hàm.

cụ bảo Thanh rót chén nước, một lát sau, cụ cầm tay Thanh nước nở nói ;

— « Thanh ơi ! Khi mẹ con chết thì còn có cha, chứ bây giờ thì không biết nhờ ai ! Vậy cha chỉ có trông cậy vào con !

Thanh nước nở nói không ra tiếng :

— Xin cha cứ dạy.

— Cha gửi cái tình thương lại cho con để con san sẻ cho em. Con hãy chịu thương chịu khó cho em nó được học hành. Sự học cần thiết lắm con ạ. Con bây giờ sở dĩ biết được điều phải chăng ở đời cũng là bởi có học ít nhiều. Cái nghèo của ta là cái nghèo gia truyền quý báu, tổ tiên ta đã không vì thế mà sao nhãng việc học. Vậy con rồi đây, cũng như trong lúc này, phải chống-chọi cái khổ, nhưng cha muốn rằng con cứ trầm-tĩnh như cha mà tính toán mọi việc dùm học lấy em con.

« Con muốn làm tròn cái trọng trách ấy thì sau khi cha mất rồi, các con phải dời đi nơi khác. Hiện cha có người bạn làm việc ở tòa sứ Vinh với cha là đặc tình lắm, Nguyên hồi cha còn làm quan, ông ta có nhờ cha vận-dộng cho cái chân trong bàn giấy, vì cha xét ra cũng là người tốt, rồi ông ta được thăng lên chức Thông-phán chính ngạch, con liệu vào đó nhờ ông ta tìm việc cho, và để em Lam tiện việc học hành.

Thanh gạt nước mắt thưa :

— Nếu Trời Phật không cho cha sống lại với các con thì xin cha « về » cho khỏe, con xin hứa với cha là sẽ làm việc để cho em Lam con học được đến nơi đến chốn, con sẽ hy-sinh hết thân để cho em con thành công, xin cha cứ yên lòng !...

Cụ Phủ lại cầm tay Lam — từ nãy đến giờ vẫn ngồi nghe, mắt đắm lệ :

— Con ơi ! Từ đây con phải chịu đắng cay của đời, nhưng không hề chi, con đã có anh con, anh con sẽ thay cha mà chu toàn cho con. Vậy con phải kính trọng, vâng lời anh con như con đã đối với cha từ mấy năm nay. Con phải nghĩ đến sự khó nhọc của anh con mà chăm lo học hành !...

— Con xin nghe lời cha và kính mến anh con suốt đời !...

Cụ cầm tay hai con, đặt vào nhau rồi nói :

— Các con phải thương yêu nhau và đừng rời nhau ra, phải luôn luôn khăng-khít như trước mặt cha lúc này.

Thanh và Lam đồng thanh thưa :

— Xin cha cứ yên lòng !

Cụ phủ Tân nở một nụ cười thỏa-mãn và thở hơi cuối cùng. Hai đứa trẻ bỏ cô khóc lên thảm thiết giữa đêm trường tịch mịch.

II. — Trước ngày lên đường

Sau khi tổng táng cha xong rồi, Thanh nghĩ ngay đến việc vào Vinh tìm người bạn của cha. Với lòng hiếu-đệ và sự tận-tâm của cậu, Thanh hy-vọng thế nào cũng được người ta giúp đỡ. Nhưng cậu còn mấy sào lúa làm muộn đến mùa mới chín, và Lam cũng phải học cho đến kỳ ấy để đi thi. Bởi thế Thanh phải hoãn lại, chờ đến tháng lừ năm sau. Trong lúc chờ đợi, cậu đủ thì giờ để thu xếp mọi việc.

Cậu bán túp nhà cho ông Lý cự về làm nhà che củi, lúa má đồ đạc đều bán lấy tiền cả. Duy có thửa vườn mà cụ phủ bảo là của tổ-tiên để lại đến nay

đã ba bốn đời, thì cậu không bán, cậu coi như là một vật vô cùng cao quý, không dám khinh phạm. Cậu bàn với em — tuy em còn bé và cậu đủ toàn quyền hành động, nhưng không bao giờ cậu quên hỏi ý em — cho một người láng giềng ăn cà, trả cho cậu ít nhiều tiền thời vụ.

Mấy tuần trăng đã qua. Nay mọi việc đều xong cả. Lam lại vừa đậu đầu khoa thi này, cậu được phần thưởng tính ra hơn chục bạc, vừa sách giấy vừa bút mực. Thật là một tin mừng nó đem lại sức hoạt động và chí phấn đấu cho hai anh em Thanh, Lam.

Hai cậu định ngày mai là lên đường. Mọi đồ hành-lý đều đã sửa-soạn chu-tất. Nhưng trước khi từ giã khu vườn thân-yêu và quê-trong này, mà ngày trở lại phải là khi Lam đã công-thành danh-toại, hai cậu không quên ra mộ cha mẹ lạy tạ.

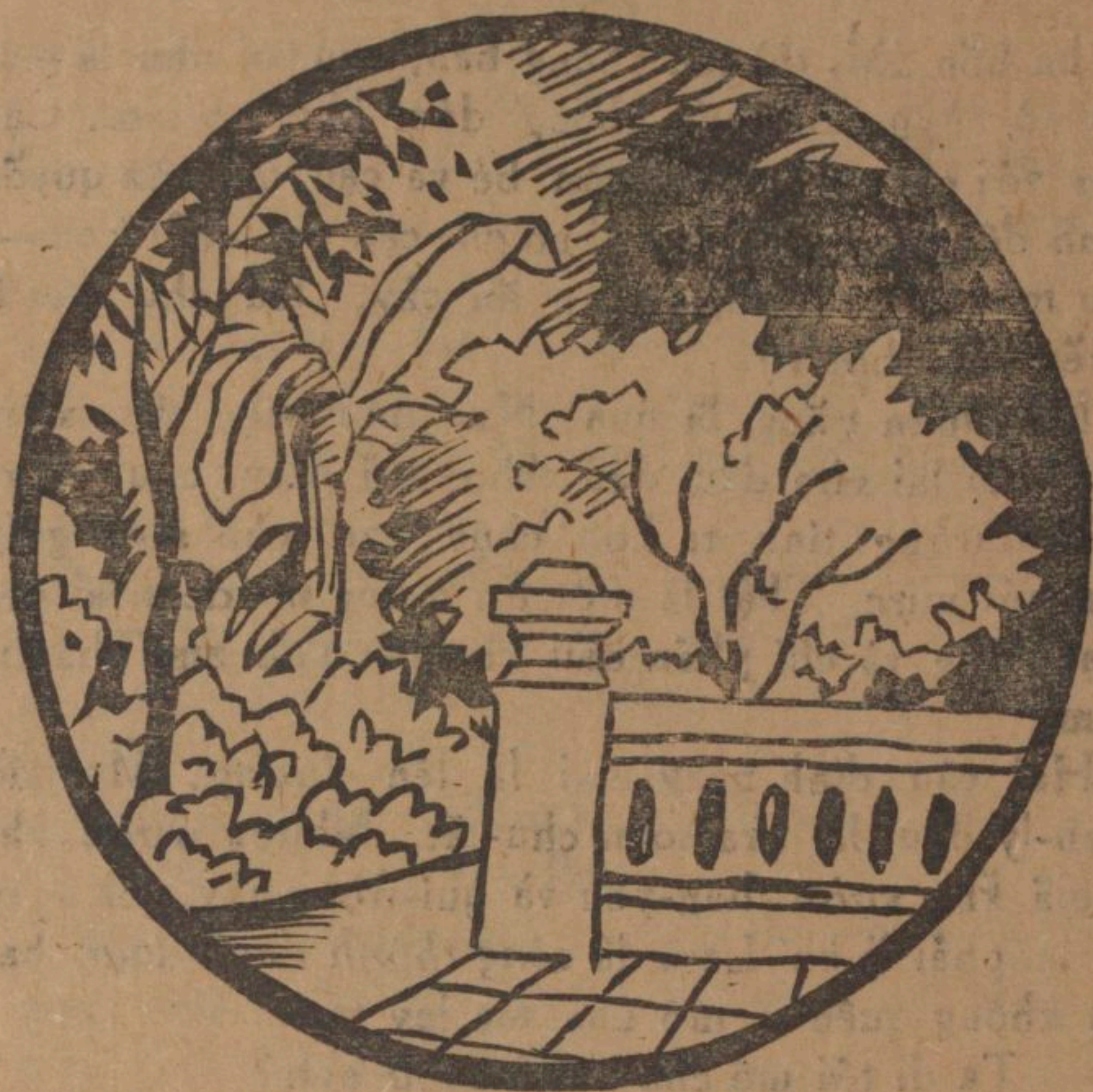
— Ta đi tới mộ cha trước chứ anh?

— Ừ, vì bây giờ ta đi qua đó.

Hai anh em chỉnh tề trong bộ tang-phục, tay xách lễ-vật bằng tới mộ-địa. Dọc đường tâm-linh các cậu như mãi nghĩ tới việc gì, nên chẳng ai nói với ai, cứ trầm-ngâm rảo bước.

Bóng chiều đã phủ cả cánh đồng, còn sót lại từng luồng sáng vàng nhạt xuyên qua ngọn cây. Thỉnh thoảng làn gió nam lướt qua, đem lại mùi hương ngào ngạt của hồ sen gần đấy.

Một lát sau, hai anh em đi tới bãi tha-ma, tìm đến một ngôi mộ đất còn mới, diêm vài ba ngọn cỏ ỉa thơ. Thanh đặt gói lên bụi lách, mở ra lấy một thỏi vàng, một nén hương, cung kính đặt lên mộ, đánh diêm đốt hương rồi hai anh em cùng quỳ trước



Chỉ còn lại thừa vườn.

mồ, dâng hương ngang trán, miệng khấn lăm băm...

Sau mười lăm phút, Thanh cầm nén hương trước mồ, cầm tay Lam, hai anh em cùng gục đầu khóc thảm-thiết, vắng trong cảnh chiều hôm, làm cho khách qua đường phải dừng chân cảm-động...

Hai anh em gạt lệ đứng dậy, men theo bờ ruộng, đi về phía mộ bà phủ, rồi cũng đốt hương, cũng khấn, cũng khóc lóc như trước mồ cha vậy.

Khi Thanh và Lam ra về, thì mặt trời đã lặn, màu đỏ hồng ở phía tây đã đổi ra màu tím, ngôi sao hôm đã lấp lánh phía đông,

Về gần đến nơi, thì vừa gặp lúc hai anh em nhà kia, vì sự bất hòa mà đến nổi đánh nhau, dăng rửa nhau, van la om-sòm, kẻ qua người lại ai cũng mỉa mai, chê cười :

— Sup mả ! Thật là vô phúc ! Đốn mạt.

Thanh và Lam dừng lại nghe, và sau khi biết đầu đuôi câu chuyện, Lam ôm chầm lấy anh, nói trong tiếng thồn-thức :

— Anh ơi ! Anh thương em mà đừng làm như họ anh nhé. Em sẽ không bao giờ hư đốn ..

Thanh cảm-động quá, kéo em vào lòng, mắt đầy lệ :

— Em cứ tin ở anh...

III — Bước đường đi

Trời vừa sáng lờ-mờ, Thanh đã chồm dậy nhóm lửa nấu cơm, chứ không đánh thức Lam, vì cậu muốn khi nào cơm chín sẽ hay, và lại hôm nay phải đi bộ, sợ em ít ngủ thì chóng mệt.

Nhưng Thanh không ngờ, trong khi mình húy-hoáy nấu cơm thì Lam cũng đã dậy, ra sân rửa mặt, rồi chạy lấy chiếc « mo cau » rửa ráy sạch sẽ, để chốc nữa đem cơm mang theo dọc đường. Anh em các cậu nghĩ thật là chín chắn.

Cơm nước xong, giao trả những đồ lễ cho các chủ mua, Thanh và Lam mang khăn gói lên vai, nhìn lại khu vườn một lượt nữa, rồi lên đường. Trông qua, ta tưởng là hai đứa ăn mày, vì Thanh nghĩ kỹ, muốn khỏi bị cướp giật mất bạc, nên bảo em chọn bộ quần áo rách hơn để mặc, cho người ta không nghi ngờ gì cả.

Thanh và Lam từ giã quê hương Nam-Định, lần theo con đường thiên-lý thẳng vào Vinh. Tuy có tiếc nhưng họ không muốn đi tàu, vì muốn vừa đi vừa chơi, ngắm xem phong cảnh, nếu đi tàu thì như làn gió bay qua, chỗ nào vui đẹp muốn dừng lại xem cũng không được.

Lúc mới ra đi, vì thích chí nên hai người đi hăng hái lắm, mỗi giờ đi được gần năm cây số. Đi độ non 30 cây thì mặt trời hè đã đứng bóng. Nắng như thiêu da đốt thịt. Trời không có qua một chút mây mỏng, không gió thổi, đường nhựa nóng như than hồng. Hai anh em cố gượng đi, mồ hôi chảy ướt cả quần áo, thở dốc như trâu cày trưa.

— Em mỏi chân lắm rồi anh ạ !

— Chịu vậy, em cố gắng đi một đoạn nữa, đến cây đa kia ta sẽ nghỉ.

Thanh vừa nói, vừa dơ tay chỉ về phía trước,

— Nhưng chân em rất bỏng lên cả rồi !

— Liệu có thể đi được nữa không ?

— Nếu đi xa thì chắc khó lắm.

— Hay là em mang cả gói vào vai rồi bá cổ anh công cho đỡ mệt.

— Như thế anh nhọc lắm.

— Không, anh còn khỏe chán !

— Để em đi thêm một đoạn nữa rồi sẽ hay.

Từ đó Lam không hề than vãn gì với anh nữa, vì cậu không muốn vì mình mà anh nhọc thêm. Muốn cho Thanh quên câu chuyện công mình, Lam nói sang chuyện khác. Thế là hai anh em lại tay cầm tay, hăng hái rồi bước tới cây đa.

Đặt gói vào gốc cây, nghỉ ngơi một hồi, hai anh em mở cơm ra ăn. Nhờ có bóng cây im mát, Lam

tựa lưng vào gốc cây đa, đánh một giấc ngon lành. Thanh không dám ngủ, cậu phải đi đi lại lại, như người lính gác vậy.

Vào khoảng hai ba giờ, nắng càng gay gắt hơn, Thanh thức em dậy, định đề lên đường. Nhưng Lam thấy đau ê cả chân, mà đầu thì nóng rức. Anh em lộ vẻ lo ngại trên khuôn mặt. Lam không thể ngồi được vì chóng mặt, cậu lại nằm quay ra bãi cỏ. Thanh càng thêm lo. Bây giờ cậu có cái trách nhiệm bảo toàn cho em, cậu là cha mẹ...

Thế là cuộc đi bộ để ngắm xem phong cảnh chỉ là trong ảo-mộng. Bây giờ phải làm sao cho Lam khỏi sốt là hơn. Sau có người đi qua cho biết là gần đó chừng hơn mười cây số có nhà ga, Thanh liền nghĩ đến việc đáp tàu đi Vinh. Nhưng dù sao cậu cũng phải chạy chữa cho em đã. Không thể ngồi đây mà nhìn, Thanh phải đưa em vào làng kia xin trọ. Cậu phải cống em mà đi. Tới chỗ nào xin nghỉ họ cũng không cho, có nhà còn xa đuổi nữa, và đau đớn hơn là bóng chiều như thúc dục, mà sau lưng Lam vẫn mê-mán nóng như hòn than. Thanh không chán nản !... mãi gần cuối làng mới có người cho trọ, nhà này cũng nghèo xác nghèo xơ. Bây giờ Thanh mới biết ở đời, chỉ có những người cùng cảnh ngộ mới biết thương nhau, giúp đỡ nhau...

May nhờ có sự săn-sóc chu-đáo của Thanh, nên vào khoảng nửa đêm thì Lam trở lại mát, và thấy trong người đã dễ chịu. Thanh mới không lo nữa.

Ông bà chủ đêm ấy cũng kém ngủ. Tỉnh thoảng lại hỏi Thanh :

— Sao ? Uống nước hương nhu vào có ra mồ-hôi không ?



Đánh diêm đốt rồi hai anh em cùng quỳ trước mộ.

— Cảm ơn ông bà, mồ-hôi ra nhiều lắm.

— Thế thì tốt lắm. Lấy áo lau cho em.

— Dạ, cháu lau rồi.

Chốc sau lại hỏi :

— Đã thấy mát chưa ?

— Cảm ơn ông bà, em cháu đã đỡ được nhiều rồi ạ. Thật chúng cháu không biết lấy gì báo đáp cho phải.

— Các em đừng nói thế! Bây giờ chúng tôi giúp các em, thì mai sau, con cháu chúng tôi sẽ được người ta giúp. Vả lại, trời thì đã chiều rồi, mà hai anh em chưa tìm được chỗ trọ, nên « suy bụng ta ra bụng người » chúng tôi giúp các em một tý thôi. Có gì mà bảo ân huệ.

IV. — Lòng người

Tàu đi Vinh tám giờ mới chạy, nhưng hai anh em Thanh, Lam không tài nào ngồi yên.

Lam thở thở với anh :

— Ta đi thôi chứ ?

— Ông bà ấy bảo còn sớm kia mà !

— Độ em còn đi học, vào khoảng này là gần tám giờ rồi.

Tuy Lam nói thế, chứ trời vừa mới sáng. Có lẽ cậu lo quá, áy-náy quá mà nhìn ra trời sáng !

— Nếu thế thì chúng ta xin phép ông bà chủ mà đi.

Lam lại hỏi nhỏ Thanh :

— Ta có nên trả tiền cơm cho ông bà ấy không ?

— Anh cũng còn nghĩ mãi.

— Người ta cũng nghèo, mình phải trả mới đúng.

— Trả thì đã đành rồi, nhưng trả bằng cách nào ? Nếu đưa tay thì không biết họ có chịu nhận cho không ?

— À, em đã có cách.

— Cách gì ?

— Anh định trả bao nhiêu ?

— Độ vài đồng thôi.

— Được. Anh cứ lấy hai đồng bạc, gói lại, ngoài

đề là « Xin biểu ông bà » rồi ta bỏ xuống dưới chiếu. Sau họ sẽ thấy, khi đó ta đã đi xa rồi.

— Thì cũng chỉ còn cách ấy !



Ông bà chủ thấy Thanh và Lam cứ muốn ra đi thực sớm, thì khuyên mãi :

— Các em vội gì ? Còn sớm chán ! Ra ngoài ấy chả có chỗ ngồi tử tế đâu !

— Nhưng chúng cháu sợ tàu thì nguy.

— Làm gì mà sợ.

Tuy nhiên Thanh và Lam vẫn sốt ruột. Còn điều này đáng phân vân hơn, là chưa bao giờ đi tàu, không biết mua vé chỗ nào, lên xuống ra sao ?...

Sau khi cảm tạ ông bà chủ rồi, hai anh em mang gói lên vai, tay cầm tay đi thẳng một mạch ra ga. Đi được chừng ngoài vài cây số, hễ gặp ai, Thanh cũng chỉ nhắc đi nhắc lại có một câu hỏi :

— « Thưa ông, thưa bà đã gần đến ga chưa ạ ? »

Chân bước, tim đập, thật chưa lúc nào họ thấy hồi-hộp như thế !

Đây là một ga xép, khách qua lại ít. Nên khi đến nơi chưa thấy ai, cửa nhà ga vẫn chưa mở. Thì ra Thanh và Lam đi sớm quá. Hai anh em ngồi xuống vỉa hè, ngắm trông những tia sáng vàng từ phía đông dần dần tỏa lên cây cối hãy còn đượm sương.

Một lát sau, mấy người cũng vừa tới, cùng lúc đó hai cánh cửa nhà ga mở toang ra. Thanh đứng dậy rồi theo dõi mấy người kia xem họ làm gì ? Thấy anh chưa mua vé, Lam dục ;

— Sao anh chưa mua vé đi ?

— Ấy, để anh xem những người này làm sao đã
Chúng mình chưa đi tàu quen mà !

Thanh cầm mấy đồng bạc trong tay, chặt như
đánh đống, Cậu chú ý đến một người bạn tây mà
cậu tin là thạo hơn. Thấy người này đi ra thì theo ra,
đi vào thì theo vào, Bỗng người này dơ tay xem
đồng-hồ rồi xăm xăm đi tới chỗ bán vé.

Đây chỉ là một cái cửa sổ nhỏ, làm trên bức
tường ngăn phía người bán vé ngồi và phía hành
khách đứng, Thanh chạy ngay lại đứng một bên,
Thấy ông ta đưa ra 3\$ đồng và nói một cách hững
hờ :

— Bán cho cái vé đi Vinh,

Các bạn hãy tưởng tượng xem lúc ấy Thanh sung
sướng mừng rỡ đến dường nào ? Mặt cậu nóng hồng
lên, thấy nhẹ nhàng như bay trong gió !

Cậu đếm 6\$ hai tay cung kính đưa cho người
bán vé, giọng nói run run vì cảm động :

— Thưa ông bán cho con hai cái đi Vinh,

— Sáu đồng cả thầy,

— Dạ đủ cả đây.

Người kia lấy tiền, rồi dơ tay lấy hai cái vé,
đưa vào máy kìm "tí tách" hai lần, Thế là từ đó,
Thanh gói hai cái vé vào thân áo và giữ chặt mãi
cho đến Vinh.

Lần đầu tiên đi tàu hỏa, Thanh và Lam lấy làm
thú quá ! Hai anh em tay cầm tay đứng nhìn qua cửa
sổ, Ô đẹp mắt quá ! Xa xa dãy núi xanh um chạy
dật lùì, Những cánh đồng rộng mênh mông, bát
ngát, chỉ còn lại vàng rải rác, trông như một
bức họa đồ tuyệt mỹ, Con tàu vẫn sừng sục
chạy như cỗ ruote con đường sắt dài dằng dặc bỏ lại



Em cứ tin ở anh.

hàng bao làn khói đen dài cuộn cuộn bay theo chiều gió.

Tới Vinh, Thanh và Lam tìm đến một hàng cơm bên đường phố, ngồi ăn uống rồi mới hỏi thăm đến tòa Sứ tìm người bạn thân của cha mà tính mệnh của hai anh em đều đặt vào ông ta cả ; dù no đủ ấm hay đói rét đều do một lời nói của ông ta.

Hai anh em tìm đến chỗ vắng vẻ lấy bộ quần áo tang ra thay chỉnh tề,...

Khi tới tòa sứ thì vừa lúc các quan phán ra về, Thanh và Lam lễ-phép và khếp nép đứng về một bên đường, chấp tay thưa với một người cũng trong tòa sứ đi ra, bận tây, giầy nện cồm cộp, mà Thanh chắc là một quan phán :

— Bẩm quan lớn, quan phán Thao đã ra chưa ạ ?

Ông « quan lớn » không thêm trả lời, vừa đi vừa chỉ một người mặc tây, to lớn, bụng phệ ra trông không khác gì chú «chiệc», đeo mực kính gọng vàng, đương đứng nói chuyện với một ông tây dưới bóng cây phi lao, múa tay múa chân như muốn vồ lấy nhau.

Chờ khi quan phán Thao hết nói chuyện, Thanh mới dám khúm núm thưa :

— Bẩm quan lớn...

Cái gì ?!

— Chúng cháu là con ông phủ Tân ở Nam,...

— A các cậu mới vào ? Cụ nhà...

Ông chợt nhìn thấy hai anh em Thanh và Nam mặc tang phục, thì tỏ vẻ sửng sốt :

— Sao ? cụ nhà đã,...

Thanh rầu rĩ trả lời :

— Dạ bẩm quan lớn, thầy chúng cháu mất từ năm ngoái.

— Chà, tội-nghiệp !., Thề các cậu vào đây làm gì ?

— Bẩm khi thầy chúng cháu sắp từ trần, có dặn chúng cháu vào đây để nhờ quan lớn sinh phúc...

Ong phán Thao liền ngắt lời :

— Vâng tôi cũng muốn giúp các cậu, nhưng bây giờ kinh tế khó khăn quá. Các cậu có biết rằng hiện nay, các nhà máy đều bót thợ, nhiều hiệu buôn phải đóng cửa vì hàng hóa không chạy. Thôi các cậu đành lòng vậy, chờ khi nào có dịp tốt tôi sẽ giới thiệu cho. Tôi đương có việc cần phải đi.

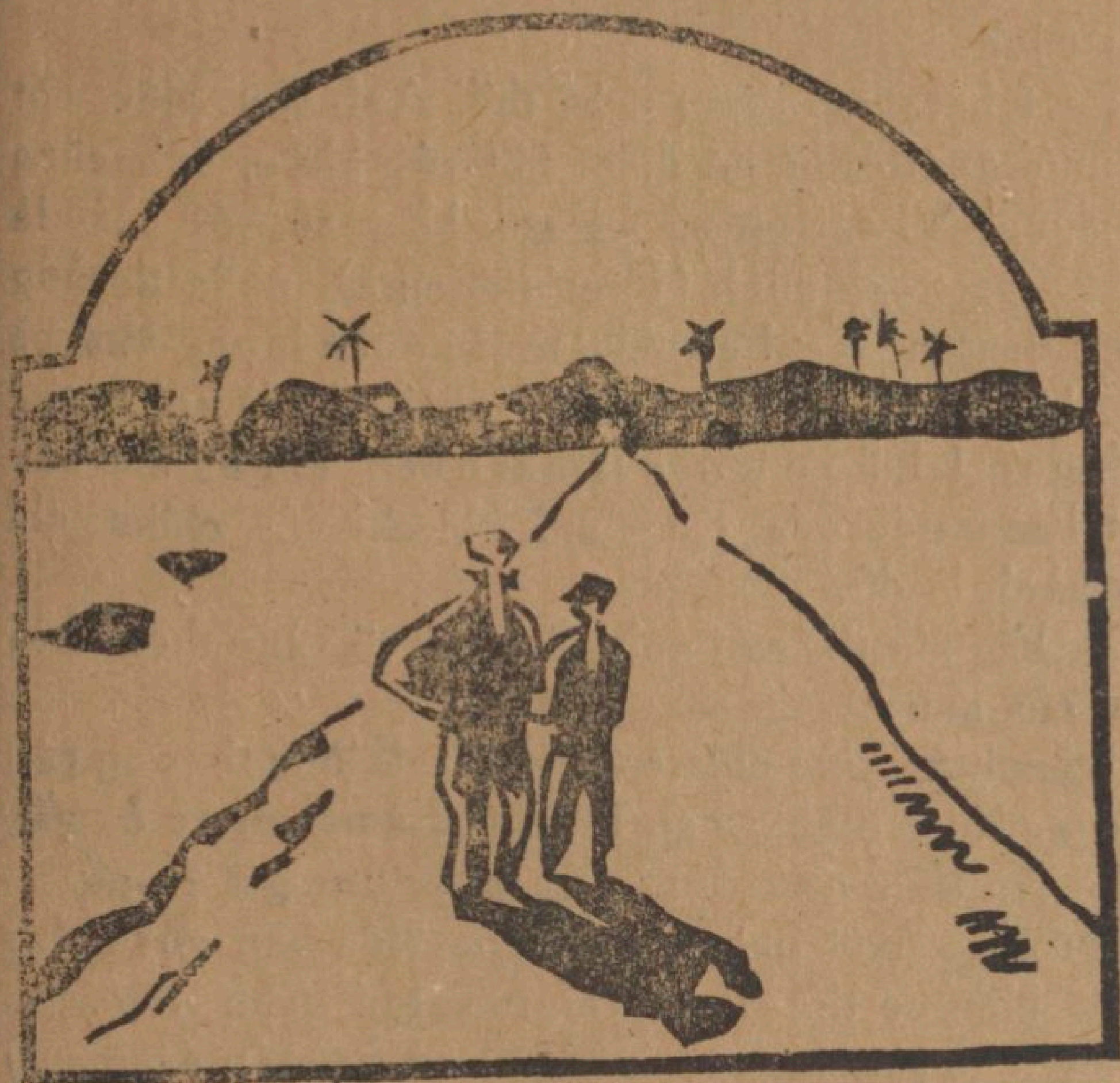
Thế là quan phán Thao bước vội ra, gọi xe đi thẳng, mặc cho hai anh em Thanh Lam bơ vơ giữa chốn đất khách quê người xa lạ...

V. Trời không phụ

Thanh và Nam dắt tay nhau bước ra khỏi cổng tòa sứ với bao nỗi thất-vọng náo-nùng. Tất cả những điều ước mong và tưởng tượng của họ trước kia, chỉ là một đám bọt giữa giòng sông tan ra dưới sức tàn-phá của sóng gió.

Lam buồn ! Thanh lo ngại !

Bây giờ đây, hai bàn tay trắng, tứ cố vô thân Thanh biết làm sao ? Cậu có thể nhìn đôi ống nước lã trư com, nhưng cậu không thể nhẫn tâm ngồi nhìn em đau khổ được. Thanh suy đi tính lại, biết bao ý nghĩ quay-cuồng trong óc, cậu đi thất thểu như người mất hồn, và cũng không biết sẽ đi đâu ?— Sẽ dắt em vào con đường nào ?



Vì thích trí hai người đi hăng hái lắm.

— Bây giờ ta làm gì anh ?

Câu hỏi của Lam làm cho Thanh như sự tỉnh cơn mê, đem tinh thần lại với sự-thực hiện tại,

— Anh còn nhớ mà chưa ra cách nào ! Thôi ta đành ở lại đây ít lâu, đã trót vào đây không lẽ lại về ! Em đừng ngại em cứ tin ở anh, em sẽ được đầy đủ ăn học. Thiếu gì anh sẽ mua cho. Anh sẽ hy sinh hết thầy, *Nguồn sống của anh lúc này chỉ là Em !* Có em bên lòng, anh sẽ quên hết mọi điều vất vả,

Như thế thì lẽ nào em để anh chịu khó nhọc một mình.

— Không em đừng nghĩ thế. Anh làm việc cốt để nuôi em thì dù có dùng hết sức khỏe, anh cũng vui lòng. Vì cái sướng mà anh hằng ao ước chỉ là cái sướng trong mình (*Joie intérieure*), phần thưởng xứng đáng nhất chỉ có phần thưởng của lương-tâm mà thôi ! Nếu anh làm tròn bổn-phận thế là anh sung sướng rồi ! Đã có lương tâm anh ban thưởng cho anh rồi: Em muốn đến công anh thì chỉ nên chăm chỉ học hành là đủ.

— Em xin thế với anh rằng em sẽ vâng theo nhời dạy của anh.

Thanh âu yếm nhìn em với tất cả lòng thương yêu như người mẹ nhìn con ! Còn Lam, được ở gần anh, cậu thấy như đứng bên bức tường kiên-cố.

Đi được một quãng xa, Lam liền bàn với anh :

— Nếu có thể được thì anh hỏi thăm tìm cho em một chỗ nào con họ mới học để em ở dạy (*précepteur*) Minh còn học thấp thì phụ cho họ ít nhiều.

Thanh biết câu nói này là cả lòng thương anh của Lam thú ra. Cậu cảm động quá đến chảy nước mắt :

— Anh cũng biết làm như vậy thì bớt lo cho anh nhưng nhất định em phải ở bên mình anh. Em là *nguồn sống của anh* ! Ngọn rau bọ muối ta cùng nhau san sẻ. Nói là nói vậy, chứ cũng chưa đến nỗi thế !

Lam đi bên cạnh anh, chú ý nghe. Thanh tiếp :

— Anh có lạ gì cái cảnh «ngồi nơi» của học trò. Minh tùy họ như con dâu tùy mẹ chồng, thậm chí phải tùy cả con họ nữa. Mấy ai biết thương đến mình. Họ chỉ nghĩ tới bát cơm họ nuôi mình, thấy

mình dễ-dãi họ còn sai bảo việc khác. Mình ở là cốt học, chứ phải để làm công đâu ?

Thanh chép miệng thở dài :

— Nhất là con họ mới phóng học, mình mất không biết bao là thì-giờ vì khi dạy chúng, mình phải nói trước phải nhắc chúng nó luôn, vì rời ra một phút là chúng nó chơi ngay : mà chúng chơi thì cha mẹ lại không bằng lòng, rồi tiếng bác tiếng chửi như cào gan sẻ ruột, chịu sao nổi ! Khi tập cho chúng nó viết, mình phải bày từng nét, nhiều khi còn phải cầm tay cho chúng nó nữa. Như vậy, chẳng khác gì mình học lại lớp năm. Không ! không ! anh không thể đang tâm để cho em chịu khổ được. Anh phải nuôi em ăn học, anh phải làm tròn lời hứa với cha lúc vĩnh biệt.

Trong lúc vô tình, hai anh em đi tới trước một hiệu buôn tây thấy trên tường phía trước cửa có một tờ giấy mới dán :

« Cần một người biết tiếng Pháp để bán hàng ».

Thanh lập tức vào hỏi, liền được ông chủ nhận cho làm, mỗi tháng trả hơn hai chục và hứa nếu làm việc chăm chỉ sẽ thêm cho dần dần.

Thanh và Lam vô cùng mừng rỡ *tay cầm tay* bước ra, tràn ngập những sung sướng. Thế là từ đây Thanh đã khoan được một phần lo lắng, vì vấn đề cơm gạo như thế là đã giải-quyết được. Song còn ăn ngủ thì thế nào ?

Thanh lại phải tìm vào các vùng ngoại ô, hỏi thuê một gian nhà. Hai anh em đi khắp nơi mà chưa được, vì giá cao quá. Mãi đến gần tối mới hỏi thuê được một gian nhà lụp sụp, ở chung với chủ



Cậu phải cõng em mà đi.

phía làng Vang, Thanh ở tạm đó để chờ khi nào
được tăng lương tìm thuê chỗ khác.

VI. Anh cùng em

Trong túi hãy còn có tiền, Thanh liền bàn với
em nên mua gì. Lam nghĩ một chốc rồi thưa :

— Ta phải dành tiền ăn trong tháng này để chờ lương, vậy anh chỉ nên mua một chiếc giường vừa hai người nằm, chiếu và mấy thứ đồ dùng lặt vặt. Rồi sau có tiền ta sẽ sắm dần.

— Thế em ngồi học ở đâu?

— Đâu mà chả được. Nay còn nghỉ hè, em sẽ dùng thì giờ làm giúp anh.

— Ay chết, em phải học chứ?

— Thì em vẫn học.

— Vậy phải mua một chiếc bàn.

— Mua nhiều sợ hết mất tiền,

— Nhưng cũng phải cho tạm đủ chứ?

— Em chỉ sợ anh lo nhiều quá!

Thanh cảm động nhìn em, còn Lam thì rất sung sướng được người anh như Thanh, người anh chỉ biết có thương em, chỉ biết xây đắp hạnh phúc cho em mà thôi!

Vì phải dọn dẹp xếp đặt, Thanh mất công một ngày.

Bắt đầu từ hôm sau, Thanh để em ở nhà ra hiệu nhận việc:

— Em ở nhà lo chăm xem sách làm tính nhé! Đừng nghĩ gì đến những việc khác.

— Thế không thôi cơm à?

— Để khi nào anh về, anh thôi lấy.

— Sao anh không cho em làm? Chả lẽ anh làm việc ở hiệu nhọc mệt rồi, khi về nhà lại còn cặm cụi như thế? Em đành lòng sao được?

— Không hề gì, em cứ nghe anh.

Thanh đi rồi, Lam ở nhà đem sách ra đọc, lấy tính ra làm. Ngoại giả không còn bận tâm gì nữa.

Lam cố học cho thông, cho giỏi, để vni lòng anh để báo đáp công ơn anh.

Đồng hồ ở nhà thờ Cầu-Rầm điểm mười một tiếng thông thả và đều đặn. Lam choàng đứng dậy, mặc dầu anh đã dặn, cậu vẫn không chịu để anh phải *đầu tắt mặt tối*. Cậu đi nhóm lửa, lấy gạo, bắc nồi nấu cơm. Trước kia ở nhà quê, cậu cũng đã nấu nhiều lần trong lúc Thanh bận việc, vả lại cũng chẳng phải có đồ xào, đồ rán gì, vì vậy mà đối với một cậu học trò mười một tuổi đầu, sự nấu ăn tạm gọi là chu đáo ấy không có gì lạ !

Nấu cơm xong, Lam quét dọn bếp núc, tuy nấu chung với chủ. Thanh vẫn chưa về. Thông thả, Lam xách thùng ra giếng múc ít nước mang về. Cậu thấy làm như thế hay hay, thú lạ ! Khi Thanh về đến nhà thì đồng hồ lại điểm 12 tiếng, cậu vội vàng chạy vào đóng gạo, Lam nhìn anh mỉm cười, không nói năng gì cả. Thanh tìm nồi thì cậu hết sức ngạc nhiên : vừa dơ cái vung, đã ngửi thấy mùi cơm phưng-phức, thì ra cơm Lam đã nấu rồi. Thanh quay lại nhìn em im lặng l...

— Auh bảo em thế, nhưng anh về trưa rồi lại vào nấu ăn thì mệt anh quá !

Thanh không biết nói sao !

Mất như đơm lệ l...

Ăn uống xong, Lam lấy bài ra để anh chấm. Thanh rất bằng lòng vì bài vở em làm sạch sẽ và cẩn-thận. Đối với một người học trò tốt, làm bài sạch sẽ tức là biết tự trọng mình, và tỏ ra là có lễ-phép đối với người chấm thường là thầy giáo.

Tuy rằng cũng có chỗ Lam làm sai, hoặc diễn tả không được rõ, nhưng Thanh không hề quở mắng.



Lam xách thùng ra giếng lấy nước.

Bao giờ cậu cũng lấy lời dịu dàng chỉ bảo cho em, mà Lam thì hết sức chăm chú nghe, chỗ nào chưa hiểu rõ, thì hỏi anh.

VII. — Ba năm sau

Sau một năm làm việc cho hiệu buôn, Thanh đã được chủ tin yêu, và lương tháng được thêm gần

bốn chục. Cậu tìm thuê một căn nhà gác ở ngoài phố, sẵn có đèn điện cho em học.

Với bốn chục bạc, Thanh biết rằng ăn tiêu rần rần mới đủ, vì hồi này miếng ăn đắt đỏ, ngoài ra còn phải mua sách mua giấy cho Lam, may quần áo nữa. Vì vậy mà cậu phải len lỏi, xin làm đêm cho một khách lâu, từ 7 giờ tối đến 9 giờ, mỗi tháng còn lĩnh thêm được gần vài chục.

Ây là nhờ lòng thương không bỏ bến của Thanh, mà Lam được mọi điều đầy đủ. Lam quyết làm sao cho giật được mảnh bằng Pháp-Việt, rồi nhất định Lam sẽ đi tìm việc làm để giúp anh. Nếu không cậu sẽ học về đường thương-mại để ra làm thư-ký cho các hiệu buôn lớn. Như thế chắc được nhiều lương.

Phải chăng là vì nghèo quá, đã trải bao năm bầu bạn với giường tre chiếu lát, mà Lam chỉ ruồi trong óc cái ý định làm tiền? Thương thay!

Ngày tháng qua!

Lam học lên lớp nhất, Kỳ thi đã đến. Lam đi thi, đậu liền! Cậu mang tin mừng về cho anh. Hai anh em vui mừng khôn xiết! Thanh muốn thưởng cái công ngày đêm đèn sách cho Lam, nên bảo em ra phố may chiếc áo lương.

— Anh có may không?

— Anh đi làm mặc áo dài không tiện.

— Vậy anh may bộ *short* chứ?

— Không, anh còn hai bộ đủ thay đổi.

— Anh phải may, nếu anh không may thì em cũng thôi vậy. Cái gì anh cũng chỉ nghĩ đến em, mà chẳng để ý gì đến anh, thì em không vờ!...

Bất đắc dĩ, Thanh phải tùy ý em. Trong khi hai anh em tay cầm tay dắt nhau ra hiệu may. Lam thỏ

thế với anh, ngập ngừng e-lệ như đứa con thú tội với mẹ :

— Ở nhà máy Cima có dùng thợ trẻ con anh nhỉ ?

— Nhưng ít nhất cũng phải có bằng Sơ-học Pháp Việt họ mới nhận cho vào.

— Như em bây giờ anh nhỉ ?

— Ừ !

Đi một đoạn, Lam mới dám nói tiếp :

— Anh ạ, em muốn xin vào đó làm...

— Ay, em làm sao được, công việc nặng nề lắm. Mà em còn phải học nữa. Em đừng thấy anh khó nhọc vất vả mà phiền. Cứ vui vẻ hăng hái mà học. Chúng ta phải làm theo lời dạy của cha lúc lâm chung mới được.

Nghỉ một lát, Thanh nói tiếp :

— Hiện giờ, nhờ Trời Phật phù hộ, anh được mạnh khỏe làm ăn, thì anh lo cho em, lẽ phải là như thế. Giả sử em nhờ vả người ngoài, thì em mới không đành lòng, chứ đây là anh, anh chỉ biết có em. Em là *Nguồn sống của anh*. Em học được. Hóa-công đã phú cho em khối óc thông-minh, em phải rèn-luyện thêm, phải tô-diễm thêm, để mai sau giúp ích cho đời, cho kẻ khác.

— Anh thương em quá !

— Bồn-phận anh là phải thế. Lời di-chức của cha còn văng-vẳng bên tai anh.

— Nhưng bản tâm em là muốn nghĩ đến việc xây dựng lại gia-dình.

— Em biết nghĩ thế là tốt lắm. Nhưng công việc xây dựng anh vẫn tiến hành, và như thế là em vẫn đương xây đắp mà em không biết đó thôi. Em phải lo học nữa, học cho hiểu biết nghĩa lý, học để trở

nên người hữu dụng. Giàu mà mót đặc cán mai, ai nói gì không hiểu, thì giàu mà làm gì? Sang với xó bếp thì sang mà làm gì? Vả em nên biết rằng anh hy-sinh tất cả cho em, là anh rất hài lòng, vì anh đã làm được lời dặn của cha khi nhắm mắt; cha rất ái ngại về tương lai em, cha sợ em phải thất học.

Lam cảm-động, ôm lấy anh:

— Thôi em hiểu rồi! em hiểu cả! Em biết lòng anh thương em đến bậc nào! Em xin vâng lời anh...

Một chiếc xe ô-tô chạy qua, hai anh em phải đi sát vào tường phố để tránh bụi...

NGUYỄN ĐÌNH-TU

Số 151 ra ngày 26-10-44

HAI CON NGÔNG

TRUYỆN CỦA TÔ-HOÀI

PHO TRUONG TROYEN DA

THẮNG VIỆT NGHĨ HỀ

TRUYỆN CỦA LÊ VĂN - TRUONG

(Xem từ số 133)

Thắng Việt đi với con Ngà ra ao mò chim về thấy
hề kinh ngạc :

— Ô thế ra chúng mày chỉ ăn hại, bao nhiêu lâu
mà không dóm được lò, thì bao giờ lò nóng để quay.

Nó dăng lấy bao diêm, nó đi nhờ một ít gốc rạ, rồi
chỉ một loáng, nó chắt được cho bếp cháy bùng
dùng.

— À mày giỏi nhỉ, cái gì mày cũng biết.

— Thì ngày nào tao chẳng dóm bếp cho mợ tao.
Tao còn biết thổi cơm là khác.

— Nhưng chúng tao động xuống bếp là bị thầy
me chúng tao mắng ngay. Thầy me chúng tao sợ
âm bản quần áo.

Thắng Việt dún vai :

— À nhà chúng mày giàu kể gì.

Rồi nó nói như một ông cụ đã từng trải việc đời :

— Có lẽ vì thế mà chúng mày chẳng biết gì cả.
Thôi ngồi im cả đấy để tao làm cho mà ăn.

Thằng Việt nướng con chim gần chín và bọn trẻ ngồi chờ vừa ăn trước bằng mắt vừa khen : « ngon nhỉ, thơm nhỉ » thì bỗng nghe có tiếng trẻ hò reo. Chúng nó quay lại : thì ra một cái điều đứt. Ấy thế là tất cả bọn trẻ cả chim cả lợn chạy theo đuổi điều. Thằng Việt chạy đã nhanh, nhưng bọn trẻ con chân trâu chạy lại còn nhanh hơn.

Sau khi chúng nó xem đám điều xong quay về thì lạ chưa ! Con chim đã biến đi đâu mất. Chúng nó bàn tán lao sao. Thằng Nghĩa thì cho là con chim thần nó đã sống lại mà bay đi. Thằng Bích thì cho là ma ở cây đa gần đấy nó đã ăn đi. Con Ngà và con Lý ít viển vông hơn thì cho là mèo tha hay chó quắp đi mất rồi.

Cả xứ ấy ưc thuyết đều bị thằng Việt bác đi. Tiễn và ma, nó đã không tin rồi. Nó còn nhớ mãi cái việc chuồn chuồn cần đến bị ông Nghi cười là tin dị đoan. Còn như nếu mèo tha chó quắp thì phải có vết chân mèo chó ở đồng gio chứ. Chân mèo chó chẳng thấy đâu chỉ thấy vết chân người rành rành ở cạnh lò. Chúng nó đều đi giầy cả thì tất nhiên không phải là vết chân của chúng nó. Thôi đành rồi, con chim của chúng nó đã bị người ta ăn cắp rồi. Nó quay nhìn ra đường làng thì thấy hai thằng ăn mày đang khập khiễng đi. Vừa đi, vừa quay nhìn về phía chúng nó. Thôi đúng rồi, hai thằng ăn mày kia ăn xin ở trong làng ta đã lấy của chúng nó !

Chúng nó hò nhau đuổi theo. Hai thằng ăn mày vẫn đi chậm chậm, lâu lâu lại quay cổ nhìn lại. Chỉ một loáng là chúng nó đuổi kịp. Thằng Việt chạy trước chẳng hỏi chẳng rằng thọc ngay tay vào trong bị.

Chao ôi ! chim chử thấy đâu nó chỉ nhìn thấy hai con dao to sáng loáng.

Tuy thế, nhưng nó cũng không sợ, nó nhất định giữ bị thẳng ăn mày lại :

— Phải giả con chim đây mới được đi. Thẳng đi trước thấy thế liền ném con chim lại. Nó buông tay thì cả hai thẳng đều rảo bước như có ý sợ-hãi muốn trốn tránh. Nó cho là vì hai thẳng bị nó bắt được ăn cắp chim nên như thế, nên nó cũng không đề-ý. Nó nhặt con chim lên thì thấy bị lấm be bét những đất. Nó ngao ngán bảo hợn ire.

— Thế này còn ăn gì được.

Con Ngà bảo ngay :

— Thôi thế cho hai thẳng ăn mày đi.

Thẳng Việt dơ tay vẫy, vừa gào, vừa gọi, những hai thẳng ăn mày cứ bước vội không quay cổ lại. Và lại hình như chạy sợ ai đuổi,



Tối hôm ấy, thẳng Việt đang thêm thiếp ở trên gác thì bỗng nghe có tiếng phá cửa âm âm. Rồi lúc nó mở mắt ra thì thấy bà Nghi, bà Hàn ở nhà dưới chạy lên kêu làng nước thất thanh. Con Ngà, con Lý, thẳng Nam thì khóc thất thanh. Thẳng Bích thẳng Nghĩa không khóc, nhưng run như cây sậy. Duy có nó là không run và cũng không sợ. Nó ghé mắt nhìn qua chấn song xuống sân thì thấy dốt đuốc sáng trưng và người lớn nhỏ. Nó chạy ra đầu giường lấy cái súng cao-xu và túi đạn, nó cứ ngắm những cái đầu gần cửa mà bắn xuống. Tiếng phá đang âm âm bỗng im. Nó biết là nó bắn trúng. Nó càng ra sức bắn, bắn vào những cái mặt dữ-dội đang nhìn lại nó. Rồi

một ngọn đuốc vung lên, nó trông thấy một người cầm giáo giống giống như thằng ăn mày đi sau lúc buổi chưa. Nó chọn một hòn cuội to kéo thẳng cánh. Nó nghe tiếng « bộp » tiếp liền một tiếng : « úi giời ». Nó biết thằng ăn mày bị trúng đạn giữa mặt. Nó vừa toan bắn nữa thì bỗng thấy gạch đá ném lên ào ào. Nó vội-vàng nép mình vào tường để tránh.

— Bà Nghị đang thu xếp đồ đạc vào va-ly để định tháo ra cửa sau thấy im tiếng phá cũng chạy lại gần nó nhòm xuống.

— Con bắn chúng nó chúng nó không dám phá cửa nữa bà ạ.

Bà Nghị mừng rỡ :

— Thế con bắn nữa đi, bắn nhiều đi !

Nó không thể bắn nhiều vì có hai mươi hòn cuội, nó đã bắn hết mười lăm hòn rồi. Sau khi làm nãra phát nữa vào năm cái đầu, nó buồn rầu bảo bà Nghị :

— Con hết đạn rồi !

Bà nghị cuống quýt :

— Thế bây giờ làm thế nào ? Con không có gì bắn nữa ư. Nến con còn đạn thì quyết nó không lại gần mà phá được cửa. Giữ được một lúc nữa thì dân làng đến cứu thôi.

Nó nghĩ đến túi bị là những viên đạn số một, nhưng rũi chưa. nó lại để cả ở Sầm-sơn không mang về đây !

Bọn cướp thấy trên gác không bắn xuống nữa lại kéo vào phá cửa. Lần này, chúng phá dữ hơn lần trước,

(kỳ sau đăng tiếp)

GIÁ TRỊ SỰ IM LẶNG



Ở tỉnh Amadan về phía tây châu Á có một viên hàn lâm rất danh tiếng mà cũng rất kỳ lạ. Thề lệ trong viện đặt ra tóm tắt ở câu này: « các nghị viên nghĩ thật nhiều, viết rất ít, mà nói thì lại ít nữa ». Người ta có thể gọi viện đó là một viện câm nửa và chỉ có những nhà đại thông thái bác học uyên thâm nước Ba-Tur mới vào được thôi — Bác sĩ Zeb, thấy trong viện thiếu một chân bèn làm đơn xin vào. Nhưng không may đã có người vào trước ông rồi. Ông giám-đốc viện đó phải nghĩ cách giả nhờ nhà bác-sĩ. Nghĩ một lúc, ông bảo đồ đầy nước vào 1 cái đĩa, đầy đến nỗi cho thêm một giọt vào nước sẽ trào ra. Rồi ông mời bác-sĩ Zeb vào mà trò đĩa nước đầy ấy. Bác-sĩ biết là hết chỗ rồi nhưng không nản chí. Ông nghĩ cách làm cho người khác

hiểu rằng thêm một nghị viên vào nữa cũng chẳng sao. Ông thấy dưới chân có một mẩu giấy con, ông bèn nhấc lên rồi đề lên mặt nước: khéo đến nỗi không một giọt nước nào trào ra. Tất cả các ông hàn ngồi dưới vỗ tay hoan hô. Thế là bác-sĩ được nhận làm nghị viên. Người ta đưa cho ông quyển sổ của viện đề tạc tay mình bên lên vào sổ. Bác-sĩ viết số 100 — tức là số của người vào trước ông rồi viết số 0 lên đằng trước (0100) rồi ông chూ ở dưới: « những con số này thêm vào không hơn không kém số nghị viên đã định ». Ông giám đốc giả nhờ nhà bác-sĩ khiêm tốn này rất lễ phép: ông ta đem con số 0 ở đầu xuống dưới (1000) và chూ: « Con số này thêm vào sẽ gấp 10 lần số đã định ». Đáng chừng ông muốn nói một mình nhà bác-sĩ có thể gấp bằng 10 lần một trăm nghị viên cũ.

(Voltaire)

TÚC-VŨ

Hải mây cánh hoa thơm

● Thời gian làm cho tan hết những sự đau đớn và thù hận,

Pascal

● Người quân tử ở trên những nhời dèm pha của kẻ khác; khi có kẻ làm nhục mình thì cách nói cao nhất là cách thuận hòa kiên nhẫn.

Molière

● Người ta há lại phải cãi nhau vì một chút danh vọng hão huyền? Người ta hơn nhau chỉ có cái bụng ở phải và cái đức hạnh mà thôi.

Molière

● Người ta ai cũng tìm hạnh phúc nhưng chỉ thấy đau đớn và sự chết.

Pascal

● Cái gì mình có thì mình không quý, cái gì mình còn thì mình không để ý. Nhưng đến khi mất với hết mới quý.

Pascal

● Chỉ hay cho mình, tức là không hay cho ai nữa.

Voltaire

● Những người chỉ khỏe ăn và chỉ khỏe ngủ thì không có thể làm cái gì khỏe cả.

Henri IV

● Người ta mà chẳng có học thì đều sống cũng tựa như chết vậy.

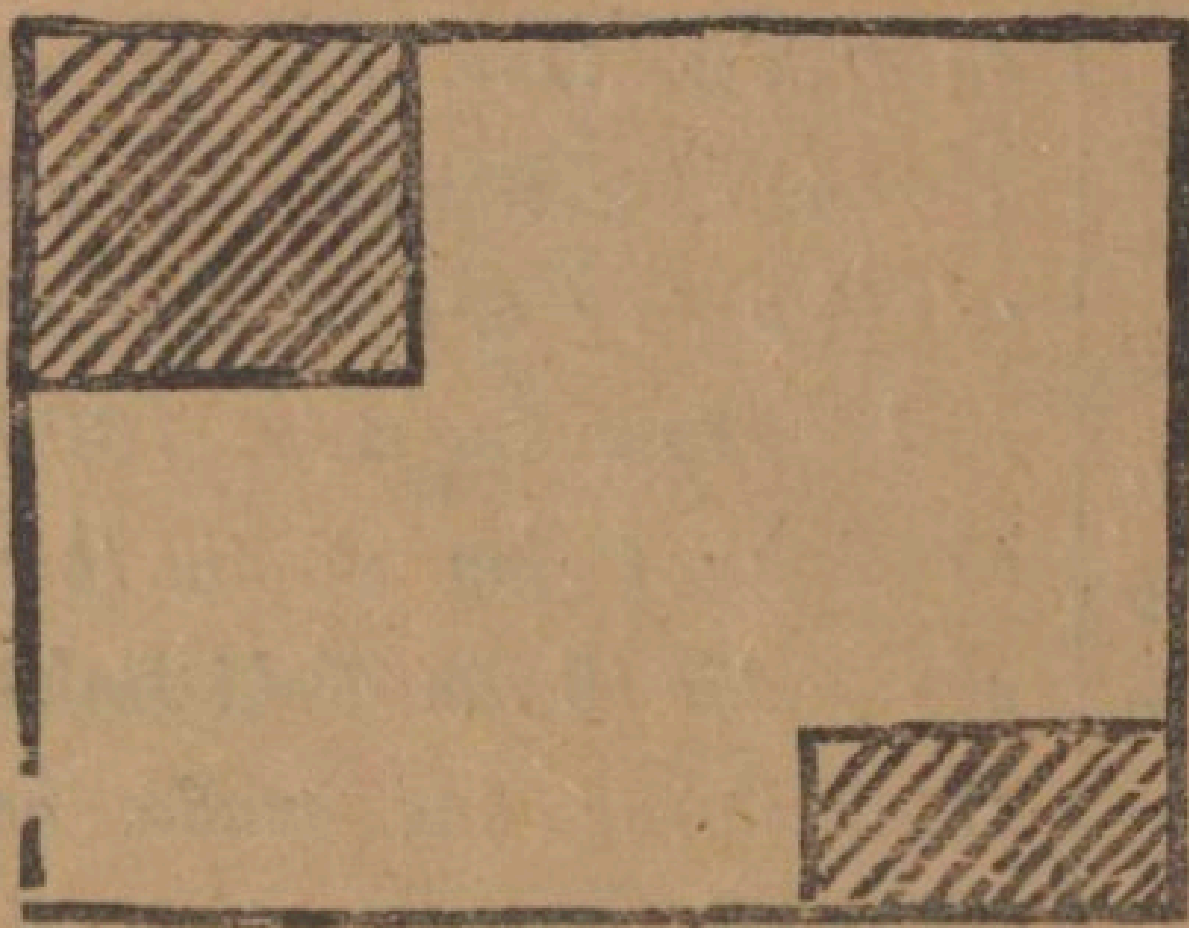
Molière

● Đời người chỉ là một cái mộng nhẹ nhàng chóng tan mà thôi.

Napoléon

VIỆT-ANH

Nát óc



Một người cha để lại cho sáu người con một thửa ruộng hình chữ nhật.

Nhưng ông đã đem bán mất 2 góc (hình có gạch đen).

Ông đã đem hết tâm trí chia thửa

ruộng còn lại làm 6 phần, mà vẫn không đều. Nay phải nhờ đến các bạn chia hộ.

(Xem trả lời trang 39)

SU' SUNG SU'Ó'NG

KỊCH LUẬN LÝ

CẬU BÉ THỨ NHẤT. — Tôi muốn làm thông-soát, tôi muốn làm hoàng-đế được đeo lon ở vai, được mặc áo có khoanh, được quần trên ngựa có trống đánh:

BÀ MẸ. — Con ơi nếu con làm hoàng-đế, mà ở giữa trận tiền con trông thấy những bà mẹ khóc các con chết trong nạn chiến tranh thì trong lòng con buồn là bao! Lúc bấy giờ con muốn vứt ngay cái lon ở vai con xuống, nếu con có phép làm cho những người chết trong trận kia sống lại được.

Con hãy tin rằng không phải những cái lon ở vai kia những cái danh giá và dưng tưởng sự cường mạnh nó làm cho ta thiệt sung sướng đâu!

CẬU BÉ THỨ HAI. — Tôi muốn là một người giàu có ở thành thị, tôi sẽ ăn mặc rất sang trọng, tôi sẽ ở trong những nhà lầu to lớn.

BÀ MẸ. — Con ơi nếu con ở nơi thành thị to lớn, dần dần con sẽ không thích nữa. Nếu con cứ ở đấy ăn đứng ngồi rồi con sẽ đâm buồn rầu chán nản, và con lại muốn trông thấy những chốn điền viên mà ở chốn tỉnh thành con không được thấy. Giàu có mà không làm việc gì thì cũng chán nản, sự giàu có cũng chưa đủ là sự sung sướng của ta được.

CẬU BÉ THỨ BA. — Còn tôi, tôi chưa biết ngày sau tôi giàu hay nghèo, tôi ở nơi thành thị hay chốn thôn quê, tôi chỉ muốn mở mang trí-tuệ cho biết được nhiều kiến thức hay, tôi muốn giữ gìn tâm-hồn cho khỏi các sự xấu xa, tôi muốn trong tâm có những tính tình cao nhã, tôi muốn là người có ích cho gia-đình, cho xã-hội, tôi muốn làm cho các

người xung quanh tôi được sung sướng và được lòng mọi người bao giờ cũng vui.

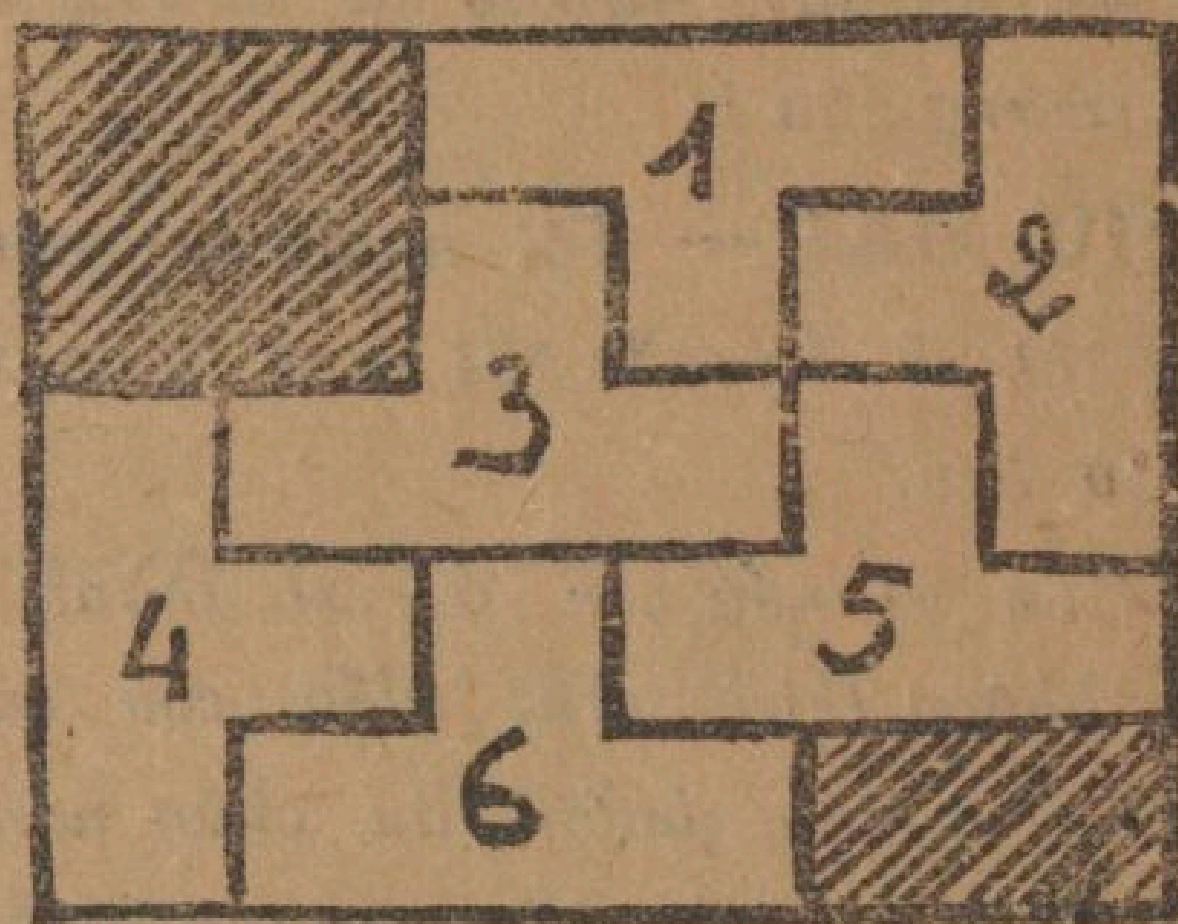
BÀ MẸ. — Con ơi, nếu mọi người xung quanh con đều sung sướng vì con, thì con cũng được sung sướng thật. Ấy chỉ những sự tương thân tương ái, sự lạc thú trong gia đình, mới làm cho ta được sung sướng mà thôi. Các con nên tề-lễ, và sẽ được mãn nguyện.

CÁCH NGÔN. — Mình muốn sung sướng trước hết phải làm cho mọi người sung sướng đã. Trong lương tâm ta sự nhân đức đối với đạo đức cũng như tiếng vang phản lại lời nói của ta vậy.

(Phỏng theo văn Pháp)

TỬ-HÀ

BÀI GIẢI NÁT OC



THẾ VINH

NGẮT ĐI LÂU QUÁ!

Thường thường trong những cuộc đấu võ, khi một võ sĩ ngắt đi 10 giây là bị thua. Người thua có khi sau 30 giây hay một phút mới tỉnh hẳn. Nhưng không ai có hề tưởng tượng được cái kỷ lục về sự ngắt đi của võ sĩ Adamik bị Roscoe Telesha;

Vì chàng nhất định không tỉnh nên người ta phải khiêng ra ngoài để cứu chữa.

Mười phút... nửa giờ... vẫn không thấy gì. Ai nấy sinh hoảng, người ta phải đưa chàng vào một bệnh viện. Mãi hai mươi giờ sau Adamik mới tỉnh.

Đó hẳn là một kỷ lục vô song trong làng thể thao.

NGUYỄN-TRUNG-HÒA

ĐỜI HỌC SINH

Đời học-sinh chúng ta
Vui, tươi đẹp như hoa
Ăn no rồi ngủ kỹ
Nào có biết lo xa.

Mỗi khi tát sạch tiền
Ơ không khác nào tiền
Cha mẹ chạy xuôi ngược
Gởi đến cho con liền

Thế mà cũng có anh
Than chán đời học sinh
Về nhà nghĩ sung-sướng
Ngủ thảnh cả năm canh

Nơi trường bị bó buộc
Khi trả bài không thuộc
Bị thầy quở, rầy, la
Đắng còn hơn uống thuốc

Về nhà được tự do
Bài vở nào có lo
Ngày ngày đi thả diều
Đến bữa lại ăn no

Các bạn nào có hay
Trong lúc ta như vậy
Có những kẻ đồng tuổi
Tấm thân bị dũa dầy

Kìa kẻ chăn trâu bò
Làm việc đến lổm mò
Cơm ăn không no đủ
Nhưng chúng vẫn hát hò

Kìa những đứa mồ-côi
Đi khắp các nẻo lối
Cầu xin từng chén cơm
Cả một đời tăm tối

Kìa những đứa đầy tớ
Luôn làm việc ngất ngơ
Còn bị rầy bị đánh
Đời sống không bến bờ

Ta sung-sướng tấm thân
Lại còn luôn than thở
Chúng ta nên hăng hái
Đời học sinh sắp tàn

Hãy vui nể lên đi
Chớ có ngẩn ngai gì
Làm việc đừng nản chí
VẬY MỘT ĐÁNG TA-MI

Ta nên giúp mọi người
Đời ta còn vui tươi
Chớ để nó đi mất
Vui ! vui lên ! vang cười ! !

LONG BÌNH

DEPOT LEGAL

17 Oct 1901
2001

SẮP XUẤT.BAN

VU BANG

CAI

- HÔI KY -

TAN DAN

Giá: 4\$50